**B. CÂU HỎI TÌNH HUỐNG (25 câu)**

**I. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân (02 câu)**

**Tình huống 1.** Vợ chồng chị Lan có cô con gái tên Hương đang học lớp 12. Sợ con yêu đương sớm, không lo chuyện học hành nên mỗi khi có thư từ của ai gửi cho Hương là bà Lan cũng tự ý mở ra đọc và vứt đi. Trong một lần đi đổ rác, Hương vô tình phát hiện trong sọt rác có thư của bạn gửi cho mình bị vò nát nên về gặng hỏi mẹ và bà Lan thừa nhận do mình làm. Sau đó, giữa 2 mẹ con đã xảy ra tranh cãi và “chiến tranh lạnh” với nhau. Bà Lan cho rằng bà là mẹ nên có quyền quản lý mọi chuyện đối với con của mình. Cô con gái Hương khóc lóc, đòi nhịn ăn đến khi mẹ hứa không xem trộm thư và tôn trọng quyền riêng tư của mình. Mặc dù, chồng bà Lan đã hết sức khuyên can mãi nhưng cả 2 mẹ con đều không ai chịu ai.

Sự việc sau đó được đưa đến Tổ hòa giải nhờ hướng dẫn; là hòa giải viên, ông (bà) hòa giải trường hợp này như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

1. **Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Vì lo lắng cho con gái, bà Lan thường tự ý mở, đọc và vứt đi các thư từ được gửi cho con gái mình. Khi Hương phát hiện được sự việc đã dẫn đến mâu thuẫn giữa hai mẹ con.
2. **Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 2 Điều 21 Hiến pháp năm 2013: *“Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác. Không ai được bóc mở, kiểm soát, thu giữ trái luật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác”*.

- Khoản 3 Điều 38 Bộ luật Dân sự năm 2015: *“Thư tín, điện thoại, điện tín, cơ sở dữ liệu điện tử và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của cá nhân được bảo đảm an toàn và bí mật. Việc bóc mở, kiểm soát, thu giữ thư tín, điện thoại, điện tín, cơ sở dữ liệu điện tử và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác chỉ được thực hiện trong trường hợp luật quy định”.*

- Khoản 3 Điều 2; khoản 1, 2 Điều 69; khoản 1 Điều 70 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: *“(…); các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau;…”;* cha mẹ có nghĩa vụ *“thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội”, “trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên”;* con cái có quyền *“được cha mẹ thương yêu, tôn trọng, thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp về nhân thân và tài sản theo quy định của pháp luật;…”*

1. **Hướng hòa giải:** Căn cứ các quy định trên của pháp luật để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

- Giải thích riêng cho bà Lan hiểu rằng việc bà tự ý bóc, đọc rồi vứt thư của con trước hết là hành vi vi phạm pháp luật (đã được Hiến pháp, Bộ luật Dân sự quy định) nên cần chấm dứt; đồng thời, hành vi này còn gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình cảm của 02 mẹ con. Dù là mẹ của cháu Hương, bà Lan cũng phải tôn trọng quyền riêng tư của cháu. Ngoài ra, giải thích cho bà Lan hiểu rằng con gái của bà đang ở độ tuổi dễ bị tổn thương về tâm lý…, vì vậy, nếu bà lo lắng cho việc học hành của con mình thì cần có cách thức khéo léo hơn để quan tâm đến hành vi và tâm lý của con, tránh cách xử sự mang tính cực đoan.

- Giải thích cho cháu Hương hiểu vì mẹ của cháu thương yêu, lo lắng cho cháu, không muốn cháu sao nhãng việc học hành nên mới có hành vi như vậy, nên cháu cần thông cảm cho mẹ; đồng thời, động viên cháu tập trung học tập cho thật tốt và thường xuyên tâm sự, chia sẻ với mẹ để mẹ hiểu và có cách xử sự hợp lý hơn đối với các mối quan hệ bạn bè của cháu.

- Mâu thuẫn trên là xích mích nhỏ, nhưng cũng thường xảy ra trong các gia đình, do đó hòa giải viên cần vận dụng kỹ năng lắng nghe, kinh nghiệm sống…, để thuyết phục các bên hiểu nhau hơn, có những hành xử đúng để không làm phát sinh mâu thuẫn không đáng có này trong gia đình.

- Bên cạnh đó, hòa giải viên cũng cần vận dụng các truyền thống tốt đẹp về tình mẫu tử (*như: “Nuôi con chẳng quản chi thân - Chỗ ướt mẹ nằm, chỗ ráo con lăn”; “Có tát cạn biển Đông mới tỏ tường lòng mẹ”…*), tình cảm gia đình để giúp các bên thấu hiểu lẫn nhau, chủ động chấm dứt mâu thuẫn.

**Tình huống 2.** Vợ chồng anh Lâm đang làm việc trong một bệnh viện tại tỉnh Đắk Lắk. Vì muốn con theo nghề nghiệp của mình nên đã định hướng cho con gái là cháu Thương thi vào ngành y đa khoa của một trường Đại học trên địa bàn tỉnh. Sau khi ra trường, cháu Thương có nguyện vọng vào thành phố Hồ Chí Minh làm việc vì cháu cho rằng ở đây có môi trường năng động và có nhiều cơ hội để phát triển sự nghiệp. Tuy nhiên, vợ chồng anh Lâm cương quyết phản đối và bắt Thương phải làm việc tại tỉnh Đắk Lắk với lý do: *“Thương là con gái không được lập nghiệp xa nhà, phận làm con phải nghe theo lời bố mẹ"*. Thương không đồng ý và thể hiện thái độ bất mãn bằng cách trốn trong phòng nhiều ngày liền, không trò chuyện với ai.

Sự việc được đưa đến Tổ hòa giải để nhờ hướng dẫn, là hòa giải viên, Ông (bà) hòa giải trường hợp này như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

1. **Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Sau khi tốt nghiệp đại học, cháu Thương có nguyện vọng vào thành phố Hồ Chí Minh làm việc. Tuy nhiên, bố mẹ Thương cương quyết phản đối và bắt Thương phải làm việc gần nhà, dẫn đến mâu thuẫn giữa bố mẹ với Thương
2. **Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 1 Điều 35 Hiến pháp năm 2013:*“Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc”*.

- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình; Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con”*, như sau:

+ Khoản 3 Điều 2 (Những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình) quy định: *“3. Xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không phân biệt đối xử giữa các con”*.

+ Khoản 1 Điều 69 quy định: Cha mẹ có nghĩa vụ *“Thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội*”.

+ Điều 70 (Quyền và nghĩa vụ của con) quy định: *“1. Được cha mẹ thương yêu, tôn trọng, thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp về nhân thân và tài sản theo quy định của pháp luật; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức; 2. Có bổn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự, truyền thống tốt đẹp của gia đình...; 4.* *Con đã thành niên có quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, nơi cư trú, học tập, nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội theo nguyện vọng và khả năng của mình*”.

+ Điều 72 (Nghĩa vụ và quyền giáo dục con) quy định: *“1. Cha mẹ có nghĩa vụ và quyền giáo dục con, chăm lo và tạo điều kiện cho con học tập… 2. Cha mẹ hướng dẫn con chọn nghề; tôn trọng quyền chọn nghề, quyền tham gia hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của con”*.

1. **Hướng hòa giải:** Căn cứ các quy định trên của pháp luật để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

- Giải thích cho vợ chồng anh Lâm hiểu rằng: Thương đã thành niên nên có quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, nơi làm việc phù hợp với niềm đam mê, khả năng của bản thân; đồng thời, Thương có quyền được cha mẹ tôn trọng quyết định đó và cha mẹ có nghĩa vụtôn trọng quyền chọn nghề, quyền tham gia hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của con.

Vợ chồng anh Lâm có thể khuyên bảo, phân tích những thuận lợi khi công tác tại địa phương, cũng như những khó khăn sẽ gặp phải khi công tác xa nhà để Thương cân nhắc lựa chọn và quyết định nơi làm việc. Vợ chồng anh Lâm không nên ngăn cản quyết định lựa chọn việc làm và nơi làm việc của Thương, vì như vậy không những làm ảnh hưởng đến tình cảm gia đình mà còn là hành vi vi phạm các quy định pháp luật nêu trên.

- Mặt khác, giải thích cho Thương hiểu rằng: việc cha mẹ ngăn cản không cho Thương đi làm xa nhà cũng là vì bố mẹ có những trăn trở, lo lắng cho tương lai của Thương. Nhất là con gái lại mới ra trường, từ trước đến nay chỉ chú tâm vào việc học, chưa va chạm nhiều với cuộc sống nên việc lập nghiệp xa nhà (tại thành phố Hồ Chí Minh) là rất khó khăn, vất vả, trong khi gia đình lại có điều kiện hỗ trợ Thương nếu ở lại địa phương công tác. Mặc dù, việc lựa chọn nơi làm việc là quyền của Thương nhưng nếu Thương vẫn lựa chọn thành phố Hồ Chí Minh để lập nghiệp thì Thương cần phải kiên trì thuyết phục, chứng minh khả năng quyết tâm của bản thân để cha mẹ hiểu và ủng hộ quyết định của mình, tránh những hành động bồng bột, thiếu suy nghĩ mà ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và khiến cho tình cảm gia đình xấu đi.

- Mâu thuẫn trên là xích mích thường gặp trong gia đình, do đó hòa giải viên cần vận dụng kỹ năng lắng nghe, thuyết phục… để cha mẹ và con cái hiểu, có hành xử đúng và không làm mâu thuẫn thêm nghiêm trọng.

- Bên cạnh đó, hòa giải viên cũng cần vận dụng các truyền thống tốt đẹp về tình cảm cha mẹ, gia đình (*như: “Muốn cho gần mẹ gần cha - Khi vào thúng thóc, khi ra quan tiền”; “Lên non mới biết non cao - Nuôi con mới biết công lao mẹ hiền”…*) để giúp các bên thấu hiểu lẫn nhau, chủ động chấm dứt mâu thuẫn.

**II. Lĩnh vực đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường (02 câu)**

**Tình huống 3.** Năm 2016, gia đình ông Kháng chuyển nhượng cho ông Tam 500m2 đất nông nghiệp với giá tiền là 300 triệu đồng. Hai bên đã nhận tiền và giao đất sau khi hoàn tất thủ tục chứng thực chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại UBND xã, hợp đồng thỏa thuận là ông Kháng hoàn tất các thủ tục liên quan để chuyển tên cho ông Tam. Sau khi nhận đất, ông Tam giao cho anh rể là anh Mạnh trồng chanh leo trên mảnh đất vừa nhận chuyển nhượng. Sau đó, do thấy anh Mạnh trồng chanh leo bán được giá cao, thu nhiều lợi nhuận nên ông Kháng càng nghĩ càng thấy tiếc mảnh đất mình đã chuyển nhượng cho ông Tam. Do vậy, lợi dụng việc chưa hoàn tất thủ tục sang nhượng theo quy định, ông Kháng muốn đòi thêm tiền cho đỡ bị thiệt hại, nhưng ông Tam không đồng ý. Hai bên xảy ra tranh chấp. Nếu được phân công vụ việc trên, ông (bà) hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Ông Kháng lợi dụng việc hai bên đã ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng chưa hoàn tất thủ tục chuyển nhượng theo quy định của pháp luật về đất đai, để đòi thêm tiền của ông Tam.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Điều 502, Điều 503 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Hợp đồng về quyền sử dụng đất phải được lập thành văn bản theo hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật này, pháp luật về đất đai ...”;* “*Việc chuyển quyền sử dụng đất có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký theo quy định của Luật đất đai*”.

- Khoản 3 Điều 167 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “*Hợp đồng chuyển nhượng... quyền sử dụng đất phải được công chứng hoặc chứng thực...”;*

- Khoản 3 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “*Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải đăng ký tại cơ quan đăng ký đất đai và có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký vào sổ địa chính”.*

**3. Hướng hòa giải:** Căn cứ các quy định trên của pháp luật và nội dung mà các bên đã thỏa thuận để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

- Các bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung đã thỏa thuận. Khi thực hiện giao dịch trên, hai bên đã tuân thủ đúng quy định về hình thức của giao dịch là lập hợp đồng bằng văn bản có chứng thực của UBND xã. Vì vậy, việc ông Kháng đòi thêm tiền sau khi đã thỏa thuận trong hợp đồng đã được chứng thực bằng văn bản là không hợp lý.

Mặc dù theo quy định của pháp luật, việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký vào sổ địa chính. Nhưng theo hợp đồng đã ký kết, ông Kháng có trách nhiệm hoàn tất thủ tục liên quan để chuyển quyền sử dụng đất cho ông Tam, do đó ông Kháng phải thực hiện nghĩa vụ của mình như đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Hòa giải viên cần nêu truyền thống tốt đẹp về việc giữ chữ tín (như: *“Chữ tín còn quý hơn vàng”*...) để thuyết phục ông Kháng thực hiện nghĩa vụ của mình và chủ động hòa giải với ông Tam.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo theo nội dung của hợp đồng và quy định của pháp luật.

**Tình huống 4.** Gia đình anh Tài và anh Công cùng sử dụng nguồn nước sinh hoạt chung tại một con mương dẫn nước từ khúc sông vào (gia đình anh Tài ở đầu nguồn). Một hôm, thấy anh Tài vứt bịch rác có chứa nhiều vỏ chai bia, nước giải khát bằng thủy tinh, nhựa và các rác thải sinh hoạt xuống con mương, anh Công nói anh Tài không nên làm như vậy vì sẽ làm ô nhiễm nguồn nước, gây nguy hại đến sức khỏe của gia đình chúng tôi, nhưng anh Tài có những lời nói la mắng, thách thức anh Công. Vì vậy, giữa 2 bên đã xảy ra cãi vã to tiếng và nếu không có sự can ngăn, khuyên bảo kịp thời của hàng xóm thì 2 bên đã xảy ra xô xát.

Nếu được phân công hòa giải vụ việc trên, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Mâu thuẫn giữa anh Tài và anh Công là do anh Tài vứt rác thải xuống nguồn nước sinh hoạt chung, gây nguy cơ ô nhiễm, mất vệ sinh nguồn nước. Anh Công thấy và ngăn cản nhưng anh Tài không nghe mà lại còn thách thức.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 1 Điều 6 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về hành vi cấm “*…đổ, thải, đốt chất thải rắn, chất thải nguy hại không đúng quy trình kỹ thuật, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường*”.

- Khoản 1 Điều 59 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: “*Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; phân loại, chuyển rác thải vào từng loại thùng chứa rác công cộng hoặc đúng nơi quy định tập trung rác thải;…*”.

- Khoản 1 Điều 60 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về trách nhiệm bảo vệ môi trường của hộ gia đình, cá nhân: “*Giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đã được phân loại đến đúng nơi quy định”*.

- Khoản 1 Điều 9 Luật Tài nguyên nước năm 2012 quy định cấm hành vi “*Đổ chất thải, rác thải, đổ hoặc làm rò rỉ các chất độc hại vào nguồn nước và các hành vi khác gây ô nhiễm*”.

**3. Hướng hòa giải:** Căn cứ các quy định trên của pháp luật để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

- Giải thích cho anh Tài thấy việc vứt, xả rác, chất thải xuống nguồn nước sinh hoạt chung như thế là làm ô nhiễm môi trường, gây mất vệ sinh chung, sẽ dẫn tới mâu thuẫn với những người xung quanh (cụ thể đã mâu thuẫn với anh Công); đồng thời, đây cũng là hành vi vi phạm pháp luật, nên phải chấm dứt hành vi này (không nên tiếp tục làm như vậy nữa).

- Hòa giải viên cần vận dụng truyền thống tốt đẹp về tình làng nghĩa xóm *(như “bán anh em xa, mua láng giềng gần”, “tối lửa tắt đèn có nhau”,…)* để thuyết phục hai bên kìm chế, không để xảy ra mâu thuẫn, không nên to tiếng làm mất an ninh trật tự khối, xóm và làm mâu thuẫn thêm nghiêm trọng.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**III. Lĩnh vực hôn nhân và gia đình (05 câu)**

**Tình huống 5.** Anh An và chị Hương kết hôn được 07 năm và có 02 người con: 01 trai, 01 gái. Thấy con gái có vẻ không giống cha, anh nghi ngờ cho rằng bé gái không phải con của mình. Anh thường xuyên gây gổ, chì chiết vợ khiến cuộc sống gia đình mâu thuẫn, ngột ngạt. Nói mãi mà chồng vẫn không tin, chị Hương tìm đến Tổ hòa giải nhờ giúp đỡ.

Nếu được giao hòa giải, ông/bà sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:**Xuất phát từ việc anh An nghi ngờ rằng bé gái không phải con của mình.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải**:

- Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định việc xác định cha, mẹ, như sau:

*“1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng.*

*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân.*

*Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng.*

*2. Trong trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định”*.

- Điểm b khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 (có hiệu lực thi hành hành từ ngày 01/7/2023) quy định: “*1. Hành vi bạo lực gia đình bao gồm: b) Lăng mạ, chì chiết hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm*”.

- Khoản 1 Điều 54 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình: *“**Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình”.*

**3. Hướng hòa giải:** Hòa giải viên vận dụng các quy định nêu trên để phân tích cho vợ chồng anh An chị Hương hiểu, theo hướng:

- Đối với anh An: Phân tích để anh hiểu rằng đã là vợ chồng thì phải tuyệt đối tin tưởng, chia sẻ lẫn nhau, dẫu sao anh chị cũng đã có quá trình tìm hiểu, yêu đương và đi đến kết hôn, cùng nhau đầu ấp, tay gối 07 năm, kết quả tình yêu đó là 02 đứa con đáng yêu của anh chị, là niềm hạnh phúc vô bờ bến mà không phải tất cả các cặp vợ chồng muốn cũng đều có được, nên anh cần phải biết trân quý và tin yêu vợ con hơn; đồng thời, anh cũng phải suy nghĩ, nhìn nhận một cách nghiêm túc, tích cực từ quá trình tìm hiểu cho đến khi anh chị kết hôn, chung sống vợ chồng và có với nhau 02 mặt con, từ đó xem xét lại vợ mình liệu có đáng phải chịu sự nghi ngờ từ phía mình hay không. Con không giống cha mẹ thì có thể giống ông bà, họ hàng trong dòng tộc..., nếu chỉ vì cảm tính đó để rồi suy diễn, nghi ngờ và cho rằng con gái không phải con của mình là chưa thoả đáng.

Mặt khác, giải thích cho anh An hiểu rằng: Hành vi không thừa nhận con mình là không đúng quy định của pháp luật (nêu trên), vì con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Việc anh An không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định.

- Đối với chị Hương: Khuyên chị nên thật bình tĩnh *“không có tật không gì phải giật mình”* để phối hợp, giải thích rõ những nghi vấn từ chồng nhằm tìm được tiếng nói chung trong trường hợp này, qua đó tin tưởng ở nhau để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc, cùng chăm sóc, yêu thương con cái.

- Hòa giải viên vận dụng các truyền thống tốt đẹp của người Việt (*như: “vợ chồng đầu gối tay ấp”, “đạo vợ, nghĩa chồng”, “Bạn nghèo thuở trước chớ quên/Vợ cùng kham khổ, chẳng nên phụ tình.”…*) để hướng dẫn, giải thích, thuyết phục anh chị biết tin tưởng, thương yêu nhau, biết trân quý thời gian bên nhau; nhất là anh An không vì cảm tính mà suy diễn vô cớ để có thể tự mình làm mất đi hạnh phúc gia đình với hành vi suy diễn không đáng có này. Hơn nữa, việc anh thường xuyên gây gổ, chì chiết chị là một trong những hành vi bạo lực gia đình theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, hành vi này cần phải được chấm dứt ngay.

- Trong trường hợp không thuyết phục được anh An hoặc anh An vẫn cố tình bảo thủ quan điểm của mình thì hòa giải viên quyết định chấm dứt việc hoà giải và có thể hướng dẫn anh, chị yêu cầu Toà án giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Tình huống 6.** Anh Tiến (27 tuổi) và chị Vân (28 tuổi) đều có nghề nghiệp ổn định và có đủ điều kiện kết hôn. Sau thời gian dài tìm hiểu, anh, chị đã quyết định việc kết hôn. Song do trước đây, mẹ anh Tiến có mâu thuẫn với gia đình chị Vân nên khi anh chị về xin phép gia đình tổ chức lễ cưới, mẹ anh Tiến đã không đồng ý.

Tuy vậy, họ vẫn quyết định kết hôn và cùng đến Ủy ban nhân dân xã, hoàn tất thủ tục xin đăng ký kết hôn. Biết chuyện, mẹ anh Tiến đã đến Uỷ ban nhân dân xã làm ầm ĩ, yêu cầu không cho anh Tiến và chị Vân đăng ký kết hôn. Bà còn gặp chị Vân mắng chửi và dọa sẽ từ mặt con nếu anh Tiến và chị Vân vẫn cố tình đăng ký kết hôn. Để giải tỏa mâu thuẫn, Anh Tiến đã xin tạm hoãn ngày đăng ký kết hôn lại và đến nhờ Tổ hòa giải giúp đỡ thuyết phục mẹ mình.

Nếu được giao hòa giải vụ việc này, ông/bà sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn**: mẹ anh Tiến không đồng ý để anh Tiến kết hôn với chị Vân vì trước đây mẹ anh Tiến có mâu thuẫn với gia đình chị Vân.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Điều 8 (Điều kiện kết hôn) Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Nam, nữ kết hôn với nhau phải tuân theo các điều kiện: (i) Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên; (ii) Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định; (iii) Các bên không bị mất năng lực hành vi dân sự; (iv) Việc kết hôn không thuộc một trong các trường hợp cấm kết hôn sau:*

*- Kết hôn giả tạo, ly hôn giả tạo;*

*- Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn;*

*- Người đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có chồng, có vợ;*

*- Kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi; giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng*”.

- Khoản 10 Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải thích về cản trở kết hôn như sau*: “Cản trở kết hôn là việc đe dọa, uy hiếp tinh thần, hành hạ, ngược đãi, yêu sách của cải hoặc hành vi khác để ngăn cản việc kết hôn của người có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này”.*

- Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 5 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định cấm những hành vi như sau: *“Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn… Mọi hành vi vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình phải được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền yêu cầu Tòa án, cơ quan khác có thẩm quyền áp dụng biện pháp kịp thời ngăn chặn và xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình”*.

- Điểm đ khoản 1 Điều 59 (Hành vi vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng) Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, quy định: “*Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối hành vi cản trở kết hôn*”.

- Điều 181 (Tội cưỡng ép kết hôn, ly hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, cản trở ly hôn tự nguyện) Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người nào cưỡng ép người khác kết hôn trái với sự tự nguyện của họ, cản trở người khác kết hôn hoặc duy trì quan hệ hôn nhân tự nguyện, tiến bộ hoặc cưỡng ép hoặc cản trở người khác ly hôn bằng cách hành hạ, ngược đãi, uy hiếp tinh thần, yêu sách của cải hoặc bằng thủ đoạn khác, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm*”.

**3. Hướng hòa giải:** Phân tích để các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

- Đối với anh Tiến: Khuyên anh nên tìm hiểu cụ thể về mâu thuẫn giữa mẹ anh và gia đình chị Vân. Đồng thời, phối hợp với chị Vân để vận động gia đình chị có thiện ý hoá giải mâu thuẫn với mẹ anh vì hạnh phúc của con em mình.

- Đối với mẹ anh Tiến: Tạo cơ hội tiếp xúc, trao đổi, phân tích để mẹ anh Tiến hiểu rằng:

+ Về mặt pháp lý, anh Tiến và chị Vân có quyền kết hôn với nhau mà không cần phải có sự đồng ý của cha, mẹ. Tuy nhiên, về mặt xã hội, con cái nào cũng mong cuộc hôn nhân của mình được cha mẹ ủng hộ, tán thành, vì cha sinh, mẹ dưỡng, công cha nghĩa mẹ, tình cảm cha mẹ con…..

+ Việc bà lên xã làm ầm ĩ, yêu cầu không cho anh Tiến và chị Vân đăng ký kết hôn và việc bà gặp chị Vân mắng chửi, dọa sẽ từ mặt con nếu 2 anh chị vẫn cố tình đăng ký kết hôn là hành vi cản trở việc kết hôn, nếu tiếp tục bà có thể bị xử lý vi phạm hành chính, thậm chí bị xử lý hình sự theo các quy định nêu trên.

Bên cạnh đó, Hòa giải viên cần thuyết phục mẹ anh Tiến để bà hiểu việc anh Tiến muốn kết hôn chị Vân là hoàn toàn tự nguyện, chân thành, trên cơ sở tình cảm và có quá trình tìm hiểu kĩ càng, hôn nhân được xây dựng trên nền tảng của tình yêu thì mới có hạnh phúc dài lâu. Bà càng cấm cản thì càng khiến con trai đau khổ, để từ đó vì yêu thương con trai, quan tâm đến tương lai của con trai và tình cảm gia đình sau này bà không phản đối việc kết hôn của anh chị nữa.

- Trường hợp nhận thấy mẹ anh Tiến phản ứng quá căng thẳng, hòa giải viên và một trong các bên khi được sự đồng ý của bên kia có thể mời người có uy tín trong dòng họ cùng tham gia phân tích, giải thích cho mẹ anh Tiến hiểu và ủng hộ hôn nhân của con mình.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hoà giải. Trường hợp nhận thấy anh Tiến và chị Vân thực sự tự nguyện, quyết tâm tiến đến hôn nhân dù bị ngăn cản thì hướng dẫn anh, chị tiếp tục đề nghị UBND xã đăng ký kết hôn.

**Tình huống 7.** Sau khi kết hôn được 3 năm, vợ chồng chị Lan và anh Bình mua 01 thửa đất tại phường X với diện tích 120m2, trong đó có 40m2 đất ở. Tuy nhiên, trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chị Lan thấy chỉ ghi tên một mình anh Bình. Cho rằng anh Bình có ý đồ riêng, chị Lan đòi anh Bình phải đi bổ sung tên chị vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng anh Bình cho rằng dù chỉ ghi tên anh thì vẫn là tài sản của gia đình, không cần thiết phải đổi đi đổi lại cho phức tạp. Vì việc này, hàng ngày chị Lan đều dằn vặt, đay nghiến chồng, hai vợ chồng cãi nhau. Anh Bình phải nhờ đến Tổ hòa giải của Tổ dân phố giúp đỡ mình hoá giải mâu thuẫn này.

Nếu được phân công hòa giải vụ việc trên, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:**

Chị Lan cho rằng anh Bình có mục đích riêng khi đứng tên một mình trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong khi đây là tài sản chung; còn anh Bình thì không chịu đi đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên chung của cả 02 vợ chồng nên dẫn đến mâu thuẫn.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 1 Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về tài sản chung của vợ chồng như sau: “*… Quyền sử dụng đất mà vợ, chồng có được sau khi kết hôn là tài sản chung của vợ chồng, trừ trường hợp vợ hoặc chồng được thừa kế riêng, được tặng cho riêng hoặc có được thông qua giao dịch bằng tài sản riêng”.*

- Khoản 4 Điều 98 Luật Đất đai năm 2013 quy định về nguyên tắc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, như sau: *“Trường hợp quyền sử dụng đất… là tài sản chung của vợ và chồng thì phải ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất… Trường hợp quyền sử dụng đất… là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc chồng thì được cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất..., để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng nếu có yêu cầu”.*

**3. Hướng hòa giải:** Phân tích để các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

- Đối với chị Lan: Cần phân tích, giải thích để chị hiểu rằng tuy yêu cầu của chị là chính đáng, nhưng theo pháp luật về hôn nhân và gia đình thì quyền sử dụng đất trên mặc dù chỉ ghi tên một mình anh Bình nhưng tài sản có được trong thời kỳ hôn nhân, nên đương nhiên là tài sản chung của vợ chồng; do đó, chị Lan không nên to tiếng, đay nghiến chồng, gây không khí căng thẳng trong gia đình. Thay vào đó, chị cũng nên tìm hiểu thấu đáo lý do chồng không muốn đi sửa lại Giấy chứng quyền sử dụng đất có phải do ngại thủ tục không. Nếu đúng, chị có thể đi làm thay anh nếu chị có nhu cầu ghi cả tên mình vào Giấy chứng nhận.

- Đối với anh Bình: Cần phân tích để anh hiểu đây là tài sản chung của hai vợ chồng, chị Lan cũng có quyền đối với tài sản này và mong muốn của chị cũng hoàn toàn chính đáng. Do đó, anh Bình nên chủ động điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để gia đình hòa thuận, êm ấm.

- Hòa giải viên cần vận dụng về đạo nghĩa vợ chồng, truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam (*như: “Thuận vợ, thuận chồng tát biển đông cũng cạn”, “Vợ chồng là nghĩa cả đời? Ai ơi, chớ nghĩ những lời thiệt hơn”,..*.) để giải thích cho hai bên hiểu rằng vợ chồng cần phải yêu thương, tin tưởng, tôn trọng nhau, không nên vì xích mích nhỏ, không đáng có mà ảnh hưởng đến tình cảm gia đình. Đồng thời, thuyết phục hai bên chủ động hòa giải, thỏa thuận với nhau, không để mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng.

Sau khi phân tích cho 02 vợ chồng, hòa giải viên có thể khuyến khích họ tự trao đổi với nhau để thống nhất việc: (1). Có đi điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay không. (2). Nếu đi thì ai là người đi cho phù hợp, thuận tiện…, nhằm tạo không khí cởi mở để vợ chồng anh chị hiểu rõ hơn quy định của pháp luật và không lo nghĩ lung tung, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình.

**Tình huống 8.** Sau khi ly hôn được hơn 04 tháng với anh An, chị Bình trở dạ và sinh 01 bé trai kháu khỉnh. Là người sống nội tâm, anh An thường xuyên đến đề nghị được gặp con và thực hiện nghĩa vụ của một người cha nhưng đều bị chị Bình từ chối. Chị Bình cho rằng, hai người đã ly hôn, con sinh ra sau khi hai người ly hôn, nên con là của riêng chị, không liên quan đến anh An.

Sự việc được đưa đến Tổ hòa giải, là Hòa giải viên, ông (bà) hòa giải trường hợp này như thế nào?

**Gợi ý** **trả lời:**

1. **Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Sau khi ly hôn với anh An, chị Bình sinh con, khi anh An đến đề nghị được gặp con và thực hiện nghĩa vụ của một người cha thì chị Bình ngăn cản, không cho. Chị cho rằng con sinh ra sau khi hai người đã ly hôn, nên con là của riêng chị, không liên quan đến anh An.
2. **Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015: “*Cá nhân có quyền xác định cha, mẹ, con…*”

- Khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: *“1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng.*

*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân”*.

- Khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở”.*

- Khoản 1 Điều 70 (Quyền và nghĩa vụ của con) Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “*Được cha mẹ thương yêu, tôn trọng, thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp về nhân thân và tài sản theo quy định của pháp luật; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức*”.

- Điều 15 (Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng) Luật Trẻ em năm 2016: “*Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện*”.

- Điều 22 (Quyền được sống chung với cha, mẹ) Luật Trẻ em năm 2016: “Trẻ em có quyền được sống chung với cha, mẹ; được cả cha và mẹ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, trừ trường hợp cách ly cha, mẹ theo quy định của pháp luật hoặc vì lợi ích tốt nhất của trẻ em…”.

- Điều 23 (Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ) Luật Trẻ em năm 2016: “Trẻ em có quyền được biết cha đẻ, mẹ đẻ, trừ trường hợp ảnh hưởng đến lợi ích tốt nhất của trẻ em...”.

- Điểm g khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023) quy định:“*Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con…*” được coi là hành vi bạo lực gia đình.

- Điều 56 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình: *“Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con…”.*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở vận dụng các quy định trên của pháp luật (nêu trên) để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

- Đối với chị Bình: Giải thích cho chị hiểu rằng, trong trường hợp này pháp luật vẫn công nhận bé trai chị sinh ra là con chung của anh An và chị. Chính vì vậy, anh An có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con. Việc chị cản trở không cho anh gặp con là trái quy định pháp luật và có thể bị xử phạt vi phạm hành chính; đồng thời, phân tích rõ cho chị Bình hiểu rằng, ly hôn là chuyện của cha mẹ, không nên làm ảnh hưởng đến con cái. Đứa trẻ nào cũng cần có đầy đủ sự quan tâm, yêu thương, chăm sóc của cả cha lẫn mẹ, điều đó tạo thuận lợi cho sự phát triển cả về thể chất lẫn tâm lý của trẻ và đây cũng là những quyền của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Cha mẹ ly hôn khi cháu bé còn trong bụng mẹ, lớn lên không có sự quan tâm, chăm sóc của cha thì sẽ là thiệt thòi lớn cho cháu. Vì con, vì sự phát triển của con, chị cần tạo điều kiện để con được gặp gỡ, tiếp xúc với cha sau khi cha mẹ ly hôn.

- Đối với anh An: Giải thích cho anh hiểu rằng, dù anh được quyền thăm nom con sau khi hai vợ chồng ly hôn; tuy nhiên, anh không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày của mẹ con chị cũng như việc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Bình.

- Hòa giải viên sử dụng kỹ năng phân tích, thuyết phục khi tiến hành hòa giải; đồng thời, vận dụng các truyền thống tốt đẹp về tình nghĩa vợ chồng, tình cảm cha con (*như: “một ngày vợ chồng, nghìn năm ân nghĩa; “hết tình còn nghĩa; Cha là bóng mát giữa trời - Cha là điểm tựa bên đời của con”…*) để xoa dịu mâu thuẫn của hai bên, để hiểu và tự nguyện chấm dứt mâu thuẫn.

- Trường hợp các bên vẫn không thống nhất được hoặc chị Bình vẫn ngăn cản quyền thăm nom con, thì hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn anh An đến Toà án đề nghị giải quyết quyền thăm nom con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 9.** Chị Ba và anh Bảy ly hôn, chị Ba nuôi con gái chung của hai người, còn anh Bảy có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức 3.000.000đ/tháng.

Trước năm 2022, anh Bảy vẫn thực hiện đầy đủ. Nhưng từ tháng 01/2022 đến nay, anh Bảy không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nữa với lý do mới tái hôn và vợ mới sinh con, phải lo toan cho gia đình mới. Chị Ba không đồng ý, nhiều lần chị yêu cầu anh Bảy phải thực hiện trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con theo đúng phán quyết của Tòa án, nếu không chị sẽ không cho anh gặp con. Vì thế, giữa hai người đã phát sinh mâu thuẫn.

Nếu được giao hòa giải vụ việc này, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý hoà giải:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn**: Do anh Bảy không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng sau ly hôn theo phán quyết của Tòa án. Chị Ba đã nhiều lần yêu cầu anh Bảy thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của mình, nếu không chị sẽ không cho anh gặp con, dẫn đến phát sinh mâu thuẫn giữa hai người.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải**:

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng sau khi ly hôn:

 Khoản 2, khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con;**…”.*

- Về thay đổi mức cấp dưỡng:

Khoản 2 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết*”.

- Về xử phạt vi phạm trong việc cấp dưỡng nuôi con:

Điều 57 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, quy định:

*“1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:*

*a) Từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn; từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ nuôi dưỡng giữa anh, chị, em với nhau, giữa ông bà nội, ông bà ngoại và cháu theo quy định của pháp luật;*

*b) Từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng, nuôi dưỡng cha, mẹ; nghĩa vụ cấp dưỡng, chăm sóc con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.*

*2. Biện pháp khắc phục hậu quả:*

*Buộc thực hiện nghĩa vụ đóng góp, nuôi dưỡng theo quy định đối với các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này”.*

- Về tội từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng tại [Điều 186 Bộ luật Hình sự 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-hinh-su-2015-296661.aspx?anchor=dieu_186) (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: "Người nào có nghĩa vụ cấp dưỡng và có khả năng thực tế để thực hiện việc cấp dưỡng đối với người mà mình có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật mà từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng, làm cho người được cấp dưỡng lâm vào tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 380 của Bộ luật này, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm".

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở vận dụng các quy định pháp luật vừa nêu, phân tích để các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

- Đối với anh Bảy: Phân tích để anh thấy mình có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con đúng theo quyết định của Tòa án; nếu anh cố tình trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng thì có thể bị xử lý vi phạm hành chính, trường hợp dẫn đến hậu quả nghiêm trọng thì có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo các quy định của pháp nêu trên. Hơn nữa, việc cấp dưỡng cho con còn là cơ sở cho thấy trách nhiệm của người làm cha, thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của người cha đối với con cái. Nếu vì có gia đình mới mà anh không cấp dưỡng cho con nữa, sẽ khiến con trẻ có suy nghĩ cha có gia đình mới nên không còn quan tâm, bỏ rơi mình, làm tổn thương tinh thần, tâm lý cháu bé sau này.

Tuy nhiên, nếu gặp khó khăn anh Bảy có thể thỏa thuận với chị Ba về mức cấp dưỡng hoặc có quyền đề nghị Tòa án xem xét lại mức cấp dưỡng cho phù hợp.

- Đối với chị Ba: Chị có quyền yêu cầu anh Bảy cấp dưỡng cho con hàng tháng đúng mức tiền Tòa án quyết định nhưng chị không có quyền cản trở anh Bảy trong việc thăm con. Việc ngăn cản tình cảm thiêng liêng giữa cha và con là trái với đạo lý, làm tổn hại đến tình cảm của con, đồng thời cũng là hành vi vi phạm pháp luật.

- Hòa giải viên cần vận dụng kỹ năng phân tích, thuyết phục khi tiến hành hòa giải; đồng thời, cần xoa dịu hai bên bằng cách đưa ra lý lẽ vì lợi ích của con, các bên nên thỏa thuận cùng nhau thực hiện nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng của mình với cháu bé, đảm bảo cho cháu có cuộc sống vật chất và tinh thần tốt nhất có thể.

- Trường hợp các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền (Toà án, cơ quan Thi hành án) giải quyết theo quy định của pháp luật.

**IV. Bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình (02 câu)**

**Tình huống 10.** Anh Bảo và chị Ánh lấy nhau đã hơn 10 năm. Từ hai bàn tay trắng, nhờ chăm chỉ, chịu khó, cộng thêm may mắn, anh chị đã tạo dựng được cơ ngơi khang trang, có của ăn, của để. Tưởng sẽ có được hạnh phúc viên mãn nào ngờ sẵn có tiền trong tay, anh Bảo lại sinh tật cờ bạc, thường xuyên cáu gắt với vợ. Vì nghĩ đến các con nên chị Ánh vẫn cố gắng giữ gìn hạnh phúc. Nhưng càng cố gắng nhẫn nhịn bao nhiêu thì anh Bảo càng quá quắt bấy nhiêu. Gần đây, mỗi lần về đến nhà là anh đều đánh chị những trận đòn thừa sống, thiếu chết. Đỉnh điểm, anh còn đuổi chị ra khỏi nhà khiến mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng.

Nếu được phân công hòa giải, ông (bà) giải quyết vụ việc này như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Anh Bảo có tật cờ bạc, thường xuyên cáu gắt với vợ, trong khi đó người vợ vẫn nhẫn nhịn. Tuy nhiên, anh ngày càng quá quắt, thậm chí đánh vợ và đuổi vợ ra khỏi nhà khiến mâu thuẫn giữa hai vợ chồng càng trầm trọng.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau…*”.

- Điểm a, q khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023) quy định các hành vi: "*Hành hạ, ngược đãi, đánh đập, đe dọa hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng*” và “*Cưỡng ép thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp trái pháp luật* ” là các hành vi bạo lực gia đình.

- Khoản 1 Điều 9 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023) quy định về các quyền mà người bị bạo lực gia đình gồm: *“a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bảo vệ sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến hành vi bạo lực gia đình; b) Yêu cầu cơ quan, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ theo quy định của Luật này; c) Được bố trí nơi tạm lánh, giữ bí mật về nơi tạm lánh và thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình theo quy định của pháp luật; d) Được cung cấp dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý, kỹ năng để ứng phó với bạo lực gia đình, trợ giúp pháp lý và trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật…;*

- Khoản 1 Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình, quy định: “*Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình”.*

- Điều 59 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình, quy định:

“*1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ.*

*2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi đe dọa bằng bạo lực để buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ*.”

- Hành vi cờ bạc của anh Bảo có thể phạm vào “Tội đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở vận dụng các quy định pháp luật vừa nêu, phân tích để các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

**-** Đối với anh Bảo: Giải thích cho anh Bảo hiểu việc anh chơi cờ bạc không những là hành vi vi phạm pháp luật mà còn gây tổn hại đến kinh tế gia đình. Anh chị đã cùng nhau tạo lập, có của ăn của để rồi thì anh càng phải quý trọng công sức của mình, chứ không nên sa đà vào cờ bạc, vì “*cờ bạc là bác thằng bần*”. Bên cạnh đó, việc anh đánh đập, đuổi vợ ra khỏi nhà là hành vi bạo lực gia đình, vi phạm pháp luật và hành vi này sẽ bị xử lý vi phạm hành chính, thậm chí bị xử lý hình sự theo các quy định của pháp luật nêu trên. Là người chồng, người cha, anh phải sống mẫu mực có trách nhiệm với gia đình, phải biết yêu thương, chăm sóc vợ con mình… Nếu anh cứ tiếp tục như vậy, thì tình cảm gia đình ngày càng sứt mẻ và hậu quả xấu nhất là hạnh phúc gia đình có thể tan vỡ, nên anh cần phải biết tu chí làm ăn, bỏ tật cờ bạc và dành thời gian để yêu thương, chăm sóc cho vợ con mình.

- Đối với chị Ánh: Khuyên chị Ánh kiên trì khuyên bảo và giúp đỡ anh Bảo bỏ tật cờ bạc, để cùng nhau xây dựng gia đình đầm ấm, hòa thuận. Nếu anh Bảo vẫn có những hành vi bạo lực với chị thì nên mạnh dạn thông báo với tổ chức, chính quyền địa phương để được giúp đỡ, không nên tiếp tục nhẫn nhịn, dung túng với hành vi bạo lực mà chồng thường xuyên gây ra cho mình.

- Hòa giải viên sử dụng kỹ năng phân tích, thuyết phục khi tiến hành hòa giải; đồng thời, vận dụng các truyền thống tốt đẹp về tình nghĩa vợ chồng (*như: “Đạo nào bằng đạo phu thê - Tay ấp, má kề, sinh tử có nhau”; “Của chồng công vợ”…*) để xoa dịu mâu thuẫn của vợ chồng anh chị.

- Trong trường hợp đã được hòa giải mà anh Bảo vẫn tiếp tục có hành vi bạo lực gia đình, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn chị Ánh đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có biện pháp hỗ trợ, bảo vệ theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 11.** Chị My và anh Khoa đã kết hôn được 05 năm. Từ khi cưới đến nay, anh Khoa luôn có tính đa nghi, ghen tuông vô cớ. Anh thường xuyên tra khảo chi tiết về những việc chị đã làm trong ngày và ngăn cấm chị giao lưu, tiếp xúc với bạn bè. Gần đây, vì bận công việc chị phải đi sớm về trễ. Thấy vậy, anh Khoa không những không thông cảm cho chị mà còn thường xuyên chì chiết, lăng mạ chị vì nghĩ rằng chị có người đàn ông khác.Chị My nhiều lần giải thích nhưng anh Khoa không nghe. Mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng căng thẳng nên chị My đã đến nhờ Tổ hòa giải giúp đỡ.

Ông (bà) hoà giải vụ việc này như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Anh Khoa thường xuyên chì chiết, lăng mạ chị My, vì nghĩ rằng chị có người đàn ông khác.Chị My nhiều lần giải thích nhưng anh Khoa không nghe, nên dẫn đến mâu thuẫn.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 1 Điều 19, Điều 23 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau…*”; “*Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ tạo điều kiện, giúp đỡ nhau chọn nghề nghiệp; học tập, nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội*”.

- Điểm b khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định: “*Lăng mạ, chì chiết hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm*” là hành vi bạo lực gia đình.

- Khoản 1 Điều 54 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình quy định: “ *Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình*”.

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở vận dụng các quy định pháp luật vừa nêu, phân tích để các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

- Đối với anh Khoa: Giải thích cho anh hiểu rằng là chồng cần phải tôn trọng, yêu thương, quan tâm, chăm sóc vợ. Trong gia đình, vợ chồng phải tuyệt đối tin tưởng, thông cảm cho nhau thì hạnh phúc mới bền vững. Việc chị My đi sớm về muộn là điều chị không hề mong muốn, chỉ vì công việc mà buộc chị phải như vậy. Hành vi anh thường xuyên chì chiết, lăng mạ chị, không lắng nghe chị là hành vi bạo lực gia đình, là vi phạm pháp luật. Thay vì như vậy, anh nên tạo điều kiện để chị làm tốt công việc của mình, quan tâm và chia sẻ với chị để tình cảm vợ chồng càng khăng khít.

- Đối với chị My: Hòa giải viên nên khuyên chị bình tĩnh, khéo léo giải thích với chồng hoặc nhờ sự hỗ trợ của bạn bè, đồng nghiệp để chứng minh cho lời giải thích của mình. Bên cạnh đó, để có được sự tin tưởng của chồng, chị nên quan tâm, thể hiện tình cảm với anh nhiều hơn; đồng thời, nên chia sẻ những suy nghĩ, mong muốn của mình cho anh hiểu, cũng như trong quan hệ, giao lưu cần rõ ràng, dứt khoát để tránh sự hiểu lầm không đáng có từ chồng.

- Hòa giải viên sử dụng kỹ năng phân tích, thuyết phục khi tiến hành hòa giải; đồng thời, lồng ghép, vạn dụng các truyền thống tốt đẹp về tình nghĩa vợ chồng (*như: “Đạo nào bằng đạo phu thê - Tay ấp, má kề, sinh tử có nhau”; “Vợ chồng là nghĩa cả đời - Ai ơi, chớ nghĩ những lời thiệt hơn”…*) để thuyết phục vợ chồng phải biết tin tưởng, thương yêu, thông cảm và chia sẻ cùng nhau trong cuộc sống để cùng vun đắp, xây dựng gia đình êm ấm, hạnh phúc, cùng nhau đóng góp chung với cộng đồng, với xã hội để làm cho cuộc sống thêm vui tươi, hạnh phúc hơn.

**III. Dân sự (14 câu)**

**Tình huống 12**.Sau khi kết hôn, anh Anh và chị Bình được bố mẹ anh Anh tặng cho 100 m2 đất để xây nhà. Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên anh Anh và chị Bình. Hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, nhưng một thời gian sau do mắc bệnh hiểm nghèo nên anh Anh qua đời và chị Bình vẫn sinh sống một mình trên mảnh đất đó. Sau khi anh Anh mất được một năm, bố mẹ anh Anh yêu cầu chị Bình trả lại toàn bộ mảnh đất đã cho hai vợ chồng. Chị Bình thì cho rằng mảnh đất đã cho vợ chồng chị là tài sản chung của hai vợ chồng, nay anh Anh mất thì chị có toàn quyền quyết định. Hai bên xảy ra mâu thuẫn.

Với tư cách là hòa giải viên được phân công hòa giải vụ việc trên, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời**: Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Khi anh Anh mất được một năm, bố mẹ anh yêu cầu chị Bình trả lại toàn bộ mảnh đất đã cho vợ chồng chị trước đây, những chị Bình thì cho rằng chị có toàn quyền quyết định đối với mảnh đất này nên hai bên đã xảy ra mâu thuẫn.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Điều 503 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: Việc chuyển quyền sử dụng đất có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký theo quy định của Luật Đất đai.

- Điểm a khoản 1 Điều 650 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: Thừa kế theo pháp luật được áp dụng trong trường hợp *“Không có di chúc”.*

- Về thứ tự những người thừa kế theo pháp luật: Điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: Hàng thừa kế thứ nhất gồm: *“vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết”; “Những người thừa kế cùng hàng được hưởng di sản bằng nhau”*.

**3. Hướng hòa giải:**

- Căn cứ các quy định trên của Bộ luật Dân sự 2015 để phân tích cho các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

+ Bố mẹ anh Anh đã tặng đất cho cả anh Anh và chị Bình; mảnh đất đã được làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật và đã đứng tên của anh Anh và chị Bình. Do đó, ông bà không có quyền đòi lại mảnh đất nói trên.

+ Chị Bình cũng không được toàn quyền quyết định đối với mảnh đất này, vì anh Anh mất không để lại di chúc nên theo quy định của pháp luật dân sự thì bố mẹ của anh Anh và chị Bình đều là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất, nên đều có quyền được quyền hưởng thừa kế đối với phần diện tích mà anh Anh để lại.

- Hòa giải viên vận dụng các truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, giải thích để bố mẹ anh Anh hiểu rằng dù anh Anh đã mất nhưng chị Bình vẫn là con dâu trong gia đình, ông bà nên yêu thương, quan tâm, tạo điều kiện để chị Bình có cuộc sống tốt hơn sau khi chồng mất. Ngược lại, là phận làm con, chị Bình phải kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng bố mẹ thay anh Anh; đồng thời, khuyên hai bên nên cùng bàn bạc, thống nhất để có cách giải quyết phù hợp, không nên để xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, ảnh hưởng đến tình cảm gia đình.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

**Tình huống 13.** Nhà bà Thảo và nhà ông Huấn là hai hộ liền kề. Thời gian gần đây, ông Huấn làm chuồng nuôi chim, gà tre sát ngay cửa sổ và gần vòi nước của nhà bà Thảo, làm mất vệ sinh môi trường xung quanh. Hàng ngày, phân gà, phân chim bốc mùi hôi thối khiến gia đình bà Thảo phải thường đóng kín cửa. Mặc dù, bà Thảo đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Huấn vẫn không tiếp thu. Giữa hai bên đã lời qua tiếng lại, gây ầm ĩ, mất trật tự khu phố. Nếu được phân công hòa giải vụ việc này, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:** Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

1. **Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Mâu thuẫn giữa bà Thảo với ông Huấn là do ông Huấn làm chuồng nuôi chim, gà tre sát ngay cửa sổ nhà bà Thảo, làm mất vệ sinh môi trường xung quanh và ảnh hưởng sinh hoạt của gia đình bà Thảo.
2. **Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Về bảo vệ môi trường nơi công cộng: Tại khoản 1 Điều 59 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: “*Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; …không để vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng*”.

- Bảo vệ môi trường đối với hộ gia đình, cá nhân: Điều 60 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định:

*“1. Hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm sau:* *a) Giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đã được phân loại đến đúng nơi quy định;* *b) Giảm thiểu, xử lý và xả nước thải sinh hoạt đúng nơi quy định; không để vật nuôi gây mất vệ sinh trong khu dân cư;* *c) Không phát tán khí thải, gây tiếng ồn, độ rung và tác động khác gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư xung quanh…; đ) Tham gia hoạt động bảo vệ môi trường tại cộng đồng dân cư…;*

*2. Chuồng trại chăn nuôi quy mô hộ gia đình phải bảo đảm vệ sinh, không gây ô nhiễm tiếng ồn, phát tán mùi khó chịu; chất thải từ hoạt động chăn nuôi phải được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quy định khác của pháp luật có liên quan”*…

- Điều 172 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:*“Khi thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì chủ thể phải tuân theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nếu làm ô nhiễm môi trường thì phải chấm dứt hành vi gây ô nhiễm, thực hiện các biện pháp để khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại”.*

* Điều 31 Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi: *“1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi không có biện pháp xử lý phân, nước thải chăn nuôi bảo đảm vệ sinh môi trường và gây ảnh hưởng đến người xung quanh.*

*2. Biện pháp khắc phục hậu quả*

*Buộc phải thực hiện biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường và báo cáo kết quả khắc phục trong thời hạn do người có thẩm quyền xử phạt ấn định trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này”.*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở các quy định nêu trên của pháp luật, phân tích để các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mỗi bên trong vụ việc và các bên thỏa thuận việc giải quyết các mâu thuẫn và tự nguyện thực hiện thỏa thuận đó.

- Phân tích để ông Huấn hiểu và không tiếp tục đặt chuồng nuôi gà, chim sát ngay cửa sổ và gần vòi nước của nhà bà Thảo, làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của gia đình bà Thảo, đồng thời, cần thường xuyên vệ sinh chuồng trại để không gây ô nhiễm môi trường xung quanh. Ngoài ra, phân tích để ông Huấn nhận thức rõ hành vi nuôi chim, gà gây ô nhiễm môi trường có thể bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Hòa giải viên cần nêu truyền thống tốt đẹp về tình làng nghĩa xóm, thuyết phục hai bên không để xảy ra mâu thuẫn thêm nghiêm trọng, không nên to tiếng làm mất trật tự khối phố.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 14.** Ông An ký hợp đồng mua toàn bộ quả sầu riêng trong vườn của ông Bình trong vụ thu hoạch của năm với giá 150 triệu đồng. Để bảo đảm, ông An đã đặt cọc trước cho ông Bình 20 triệu đồng (có giấy biên nhận). Đến kỳ thu hoạch, do giá sầu riêng lên cao, ông Bình đề nghị nâng giá trị của hợp đồng lên 180 triệu đồng thì ông mới bán, nếu không ông sẽ trả lại 20 triệu tiền đặt cọc và không bán cho ông An nữa. Ông An không đồng ý và yêu cầu ông Bình thực hiện đúng cam kết, không thì phải trả lại tiền đặt cọc, chịu phạt cọc và bồi thường thiệt hại. Hai bên xảy ra mâu thuẫn, nếu được phân công hòa giải vụ việc, ông/bà làm thế nào?

**Gợi ý trả lời:** Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

1. **Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Ông Bình đòi nâng giá trị hợp đồng mua bán sầu riêng sau khi đã nhận tiền đặt cọc của ông An, ông An không đồng ý và yêu cầu ông Bình trả lại tiền đặt cọc, chịu phạt cọc và bồi thường thiệt hại nhưng ông Bình chỉ chấp nhận trả lại tiền đặt cọc.
2. **Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

Điều 328 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:

*“1. Đặt cọc là việc một bên giao cho bên kia một khoản tiền hoặc kim khí quý, đá quý hoặc vật có giá trị khác trong một thời hạn để bảo đảm giao kết hoặc thực hiện hợp đồng.*

*2. …; nếu bên nhận đặt cọc từ chối việc giao kết, thực hiện hợp đồng thì phải trả cho bên đặt cọc tài sản đặt cọc và một khoản tiền tương đương giá trị tài sản đặt cọc, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*

**3. Hướng hòa giải:**Trên cơ sở quy định Điều 328 Bộ luật Dân sự năm 2015 phân tích cho hai bên hiểu quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan đến hợp đồng đặt cọc từ đó để các bên thỏa thuận việc giải quyết mâu thuẫn và tự nguyện thực hiện thỏa thuận đó, cụ thể:

- Thuyết phục ông Bình tiếp tục thực hiện hợp đồng; tuy nhiên, phân tích cho ông Bình hiểu nếu không bán sầu riêng cho ông An như đã thỏa thuận thì ngoài việc trả lại số tiền cọc 20 triệu đồng, còn phải trả thêm cho ông An một khoản tiền tương đương khoản tiền đã đặt cọc.

- Thuyết phục ông An xem xét, hỗ trợ thêm cho ông Bình một phần giá trị do giá hoa quả năm nay tăng cao hơn so với mọi năm.

- Hòa giải viên cần nêu truyền thống tốt đẹp về việc giữ chữ tín (như: “Chữ tín còn quý hơn vàng”...) để thuyết phục hai bên chủ động hòa giải với nhau.

* Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 15.** Là hàng xóm với nhau, ông Bằng muốn mua con bò cái của ông Y Nguyên để nhân giống với giá 10 triệu đồng. Hai bên đã thống nhất là ông Bằng trao đủ 10 triệu cho ông Y Nguyên, còn việc nhận bò, hai hôm sau sẽ giao nhận để được ngày tốt. Sau khi nhận đủ tiền bán bò, ông Y Nguyên nghĩ lại thấy bán bò giá đó là thấp, lại biết được con bò cái đó đang có chửa nên tiếc không muốn bán. Vì thế, hôm ông Bằng sang nhận bò, ông Y Nguyên đã không giao mà đề nghị trả lại 10 triệu đồng cho ông Bằng. Ông Bằng không đồng ý vì việc mua bán đã hoàn thành, tiền ông đã trả, nên không có lý do gì để chấm dứt việc mua bán này. Vì thế hai bên đã xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp.

Nếu được phân công hòa giải vụ việc trên, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:**

Ông Bằng đã giao đủ 10 triệu cho ông Y Nguyên để mua bò cái nhân giống. Sau đó, ông Y Nguyên phát hiện con bò đó đang có chửa nên không giao bò và đề nghị trả lại tiền cho ông Bằng. Ông Bằng không đồng ý, dẫn đến mâu thuẫn, tranh chấp giữa 2 bên.

### 2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:

- Khoản 1 Điều 119 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:*“Giao dịch dân sự được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc bằng hành vi cụ thể”.*

- Khoản 3 Điều 400 và khoản 1 Điều 401 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Thời điểm giao kết hợp đồng bằng lời nói là thời điểm các bên đã thỏa thuận về nội dung của hợp đồng”* và *“Hợp đồng được giao kết hợp pháp có hiệu lực từ thời điểm giao kết…”.*

- Điều 430 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán”*

**-** Khoản 1 Điều 434 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:*“Thời hạn thực hiện hợp đồng mua bán do các bên thoả thuận. Bên bán phải giao tài sản cho bên mua đúng thời hạn đã thoả thuận”.*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nêu trên, hòa giải viên cần phân tích để các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mỗi bên trong việc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản để các bên thỏa thuận việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp và tự nguyện thực hiện thỏa thuận đó, theo hướng:

- Phân tích để ông Y Nguyên hiểu là việc mua bán giữa ông và ông Bằng đã được xác lập và đã có hiệu lực về mặt pháp lý, do đó ông Y Nguyên nên thực hiện việc giao bò cái cho ông Bằng như đã thỏa thuận ban đầu.

Tuy nhiên, cũng thuyết phục ông Bằng có thể xem xét, trả thêm cho ông Y Nguyên một khoản tiền để cả hai bên cùng có lợi, vì sau khi thống nhất việc mua bán, ông Y Nguyên mới biết được con bò cái đó đang có chửa.

- Hoà giải viên vận dụng các truyền thông tốt đẹp về tình làng nghĩa xóm *(“bà con xa không bằng láng giềng gần”, “tối lửa tắt đèn có nhau”, …)* và thuyết phục hai bên không nên xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp, ảnh hưởng đến tình cảm láng giềng và trật tự khu xóm.

### - Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 16.** Gia đình bà An và bà Bình ở cùng xóm. Do cần tiền để mua phân bón cà phê, bà An đã vay bà Bình 20.000.000 đồng với thỏa thuận là hàng tháng sẽ trả lãi cho bà Bình theo lãi suất ngân hàng. Hằng tháng, bà An vẫn trả lãi đầy đủ. Tuy nhiên, khi thu hoạch cà phê xong, thấy bà An vẫn chưa trả tiền gốc cho mình, bà Bình vội sang đòi. Bà An hứa khi nào có tiền sẽ trả vì năm nay giá cà phê hạ, không đủ tiền trả. Bà Bình không đồng ý và yêu cầu bà An trả ngay số tiền gốc. Hai người mâu thuẫn với nhau và cần được hòa giải. Nếu được phân công, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời**:Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn**: Khi cho bà An vay tiền, bà Bình không thỏa thuận rõ về thời gian trả nợ. Lúc bà Bình đòi nợ, bà An chưa đủ tiền trả và hứa khi nào có tiền sẽ trả, dẫn đến mâu thuẫn.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

Khoản 1 và khoản 3 Điều 278 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Thời hạn thực hiện nghĩa vụ do các bên thỏa thuận, theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền”* và *“Trường hợp không xác định được thời hạn thực hiện nghĩa vụ theo quy định… thì mỗi bên có thể thực hiện nghĩa vụ hoặc yêu cầu thực hiên nghĩa vụ vào bất cứ lúc nào nhưng phải thông báo cho bên kia biết trước một thời gian hợp lý”*.

**3. Hướng hòa giải:** Phân tích để các bên hiểu và thỏa thuận (thực hiện) theo hướng:

- Giải thích cho bà An hiểu rằng, mặc dù thỏa thuận vay giữa bà và bà Bình không xác định thời hạn trả nợ gốc, tuy nhiên việc bà “hứa khi nào có tiền sẽ trả” là chưa hợp lý. Do đó, bà An nên chủ động thỏa thuận với bà Bình để hai bên cùng thống nhất lại thời hạn trả nợ một cách hợp lý.

- Mặt khác, phân tích cho bà Bình hiểu là bà có quyền yêu cầu bà An trả nợ bất cứ lúc nào nhưng phải báo cho bà An trước một thời gian hợp lý để bà An xoay xở. Đồng thời, khuyên bà Bình thông cảm và tạo điều kiện cho bà An có thời gian thu xếp số tiền, vì bà An chưa đủ tiền trả chứ không có ý định trốn nợ.

- Hoà giải viên cần nêu truyền thống tốt đẹp về tình làng nghĩa xóm (“bà con xa không bằng láng giềng gần”, “tối lửa tắt đèn có nhau”, …), về việc giữ chữ tín (như: “Chữ tín còn quý hơn vàng”…) và thuyết phục hai bên không nên xảy ra mâu thuẫn, ảnh hưởng đến tình cảm láng giềng.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 17.** Do cần tiền chơi điện tử, An (12 tuổi) đã bán chiếc xe đạp điện mà bố mẹ mua cho để đi học với giá 02 triệu đồng cho ông Minh (thợ sửa xe đạp gần nhà). Sau khi phát hiện con không đi xe về nhà, nhiều lần tra hỏi, bố mẹ An mới biết việc mua bán đó. Bố mẹ An đã tìm gặp ông Minh đề nghị được chuộc lại chiếc xe và hoàn trả ông 02 triệu đồng nhưng ông Minh không đồng ý vì cho rằng việc mua bán giữa ông và An là hoàn toàn tự nguyện, ông không có trách nhiệm phải trả lại chiếc xe. Hai bên lời qua tiếng lại, bố mẹ An đã tìm đến Tổ hòa giải đề nghị giúp đỡ. Nếu được giao hòa giải vụ việc trên, ông/bà sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:**Do An (12 tuổi) đã bán chiếc xe đạp điện mà bố mẹ mua cho để đi học với giá 02 triệu đồng cho ông Minh. Bố mẹ cháu An đã tìm gặp ông Minh đề nghị được chuộc lại chiếc xe và hoàn trả ông 02 triệu đồng nhưng ông Minh không đồng ý nên dẫn đến mâu thuẫn.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải**:

- Khoản 3 Điều 21 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:*“Người từ đủ sáu tuổi đến chưa đủ mười lăm tuổi khi xác lập, thực hiện giao dịch dân sự phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý, trừ giao dịch dân sự phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày phù hợp với lứa tuổi.”*

- Điều 125 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về giao dịch dân sự vô hiệu do người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự xác lập, thực hiện:

*“1. Khi giao dịch dân sự do người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự xác lập, thực hiện thì theo yêu cầu của người đại diện của người đó, Tòa án tuyên bố giao dịch đó vô hiệu nếu theo quy định của pháp luật giao dịch này phải do người đại diện của họ xác lập, thực hiện hoặc đồng ý.”*

**3. Hướng hòa giải:**

- Là hòa giải viên khi được phân công tiến hành hòa giải trên cơ sở quy định khoản 3 Điều 21 và Điều 125 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người chưa thành niên và về giao dịch dân sự vô hiệu do người chưa thành niên xác lập, thực hiện để phân tích các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mỗi bên trong vụ việc và các bên thỏa thuận việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp và tự nguyện thực hiện thỏa thuận đó.

- Hòa giải viên vận dụng các ứng xử tốt đẹp vốn có của người Việt trong cuộc sống thường ngày để thuyết phục hai bên không để xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, xung đột. Thuyết phục ông Minh nhận lại 02 triệu đồng và trả lại chiếc xe đạp điện mà bố mẹ mua cho An để đi học vì cháu An là người chưa thành niên, việc thực hiện giao dịch giữa An và ông Minh phải được sự đồng ý của bố mẹ An.

 - Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 18.** Ông Ân viết giấy để vay bà Đào 15 triệu đồng. Ông Ân hẹn 1 tháng sau sẽ trả đủ gốc và lãi. Sau 1 tháng, không thấy ông Ân đến trả khoản tiền cả gốc và lãi đã vay theo thoả thuận trong giấy vay tiền giữa hai bên, nên bà Đào đã gọi điện hỏi. Ông Ân bảo: “*Bà phải đến chỗ tôi để lấy tiền chứ tôi không tự đến trả cho Bà*”. Bà Đào không đồng ý và đáp lại: “*Ông vay tôi thì ông phải đến chỗ tôi để trả nợ chứ*”. Hai bên đã xảy ra mâu thuẫn. Nếu được phân công hòa giải vụ việc này, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:** Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn**: Mâu thuẫn giữa ông Ân và bà Đào xảy ra là do không thống nhất được địa điểm để trả nợ.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải**:

Điều 277 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*1. Địa điểm thực hiện nghĩa vụ do các bên thỏa thuận.*

*2. Trường hợp không có thỏa thuận thì địa điểm thực hiện nghĩa vụ được xác định như sau:*

*a) Nơi có bất động sản, nếu đối tượng của nghĩa vụ là bất động sản;*

*b) Nơi cư trú hoặc trụ sở của bên có quyền, nếu đối tượng của nghĩa vụ không phải là bất động sản...*”.

**3. Hướng hòa giải:** Căn cứ quy định trên và nội dung thỏa thuận trong Giấy vay nợ để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

*Thứ nhất*, nếu trong Giấy vay nợ có thỏa thuận rõ về địa điểm trả nợ thì tuân thủ theo thỏa thuận đó.

*Thứ hai*, nếu trong Giấy vay nợ không có thỏa thuận rõ về địa điểm trả nợ thì ông Ân phải đến chỗ bà Đào cư trú để trả nợ, do tài sản ở đây không phải là bất động sản (như nêu trên).

- Hòa giải viên cần vận dụng các truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam *(như: “bạn bè, láng giềng giúp nhau lúc hoạn nạn, khó khăn”; “Khi đói cùng chung một dạ, khi rét cùng chung một lòng”; “Đó nghèo thì đây cũng nghèo”; “Uống nước thì phải nhớ nguồn”…)* để khuyên ông Ân nên chủ động đến chỗ bà Đào trả nợ vì bà Đào cũng đã tạo điều kiện cho ông Ân vay khi gặp khó khăn; đồng thời, thuyết phục hai bên không nên vì “chuyện nhỏ” về địa điểm trả nợ mà dẫn đến mâu thuẫn không đáng có.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hoà giải viên quyết định kết thúc hoà giải và hướng dẫn các bên đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

 **Tình huống 19.** Theo Bản án đã tuyên của Tòa án nhân dân huyện X, ba người: Thành, Tiến, Lâm phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho Hùng số tiền 30 triệu đồng. Sau khi bản án có hiệu lực, chỉ có Thành và Tiến bồi thường cho Hùng 20 triệu đồng; 10 triệu còn lại Thành và Tiến cho rằng thuộc nghĩa vụ Lâm nhưng Lâm chưa có điều kiện để trả vì đang gặp khó khăn. Hùng cho rằng, đây là việc thực hiện nghĩa vụ liên đới, nên Hùng đã yêu cầu Thành và Tiến thay Lâm bồi thường số tiền 10 triệu còn lại. Thành và Tiến không đồng ý nên đã xảy ra mâu thuẫn với Hùng.

Là hòa giải viên được phân công hòa giải, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời**: Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn**: Trong trường hợp này, mâu thuẫn giữa Hùng với Thành và Tiến xảy ra là do: Thành và Tiến không đồng ý thực hiện trách nhiệm liên đới trong việc thay Lâm bồi thường số tiền 10 triệu đồng còn lại cho Hùng.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải**:

Khoản 1 Điều 288 Bộ luật Dân sự 2015 quy định:

- Nghĩa vụ liên đới là nghĩa vụ do nhiều người cùng phải thực hiện và bên có quyền có thể yêu cầu bất cứ ai trong số những người có nghĩa vụ phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ.

- Trường hợp một người đã thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thì có quyền yêu cầu những người có nghĩa vụ liên đới khác phải thực hiện phần nghĩa vụ liên đới của họ đối với mình.

**3. Hướng hòa giải:**

- Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 288 Bộ luật Dân sự 2015 và bản án đã tuyên của Tòa án nhân dân huyện X để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

+ Hùng có quyền yêu cầu Thành và Tiến bồi thường số tiền còn lại mà Lâm có nghĩa vụ phải thực hiện đối với Hùng.

+ Thành và Tiến có quyền yêu cầu Lâm hoàn trả lại số tiền đó.

- Hòa giải viên cần nêu truyền thống, đạo lý tốt đẹp của người Việt Nam (như: “tương thân, tương ái”; “Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn”…) và khuyên giải các bên cùng nhau chia sẻ, thông cảm, tạo điều kiện giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn. Tổ chức để Hùng và Thành, Tiến, Lâm ngồi lại nói chuyện, phân tích, chia sẻ để hiểu rõ nhau hơn để cùng nhau đồng thuận, hài hòa, giải quyết mẫu thuẫn nêu trên một cách êm đẹp, đậm tình đạo lý.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hoà giải viên quyết định kết thúc hoà giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Tình huống 20.** Ông Huy, bà Thắm sinh được một người con trai tên Mạnh và 2 người con gái tên Hồng và Châu (cả ba đều đã lập gia đình). Sau khi ông Huy và bà Thắm mất có để lại một ngôi nhà trên mảnh đất có diện tích là 500 m2 (không có di chúc). Sau khi bàn bạc, cả 3 anh em thống nhất giao toàn bộ di sản cho anh Mạnh quản lý, thờ cúng tổ tiên, chứ không bán. Tuy nhiên, một thời gian sau, anh Mạnh lại có ý định bán toàn bộ di sản với lý lẽ rằng: “*Con gái đã theo chồng thì không có quyền định đoạt đối với di sản bố mẹ để lại*”. Chị Hồng và Châu cho rằng mình đều là con ruột, mặc dù bố mẹ không để lại di chúc nhưng vẫn được hưởng thừa kế phần di sản của bố mẹ đề lại sau khi chết, nên hai chị em không đồng ý, từ đó phát sinh mâu thuẫn với anh Mạnh.

Là hòa giải viên được phân công hòa giải, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời**: Là hòa giải viên, khi được phân công tiến hành hòa giải, cần:

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn**: Anh Mạnh có ý định bán toàn bộ nhà và đất là di sản do bố mẹ để lại mà cả 3 anh em đã thống nhất không bán nên dẫn đến mâu thuẫn giữa chị Hồng, chị Châu với anh Mạnh.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải**: Trong tình huống này, cần vận dụng vào Điều 650, Điều 651 và Điều 617 Bộ luật Dân sự 2015 để giải quyết. Theo đó:

- Tại điểm a khoản 1 Điều 650 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: Thừa kế theo pháp luật được áp dụng trong trường hợp không có di chúc.

- Tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 651 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: Hàng thừa kế thứ nhất được hưởng thừa kế theo pháp luật gồm có: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết; những người thừa kế cùng hàng được hưởng di sản bằng nhau

- Tại điểm b khoản 1 Điều 617 Bộ luật Dân sự 2015 có quy định: Người quản lý di sản có nghĩa vụ bảo quản di sản, không được bán nếu không được những người thừa kế đồng ý bằng văn bản.

**3. Hướng hòa giải:**

- Căn cứ các quy định trên của Bộ luật Dân sự 2015 để phân tích cho các bên hiểu theo hướng:

+ Cả ba anh em đều thuộc hàng thừa kế thứ nhất được hưởng thừa kế theo pháp luật nên đều được hưởng di sản bằng nhau nếu di sản được phân chia. Do đó, việc anh Mạnh cho rằng “*Con gái đã theo chồng thì không có quyền định đoạt đối với di sản bố mẹ để lại*” và có ý định bán toàn bộ di sản khi chưa có sự đồng ý của chị Hồng và chị Châu là trái với quy định của pháp luật.

+ Anh Mạnh chỉ được quyền bán di sản nếu được chị Hồng và chị Châu đồng ý bằng văn bản.

- Hòa giải viên cần nêu những truyền thống, đạo lý tốt đẹp của gia đình Việt Nam (như: “Một giọt máu đào, hơn ao nước lã”; “anh em như thể tay chân”, “cắt dây bầu dây bí, ai nỡ cắt dây chị dây em”,…) và phân tích cho ba anh em hiểu rằng anh em trong gia đình cần hòa thuận, yêu thương, đùm bọc nhau, nhất là khi bố mẹ không còn, không nên vì lợi ích vật chất mà làm ảnh hưởng, rạn nứt tình cảm, quan hệ anh em ruột thịt; đồng thời, khuyên ba anh em nên cùng bàn bạc, thống nhất, đoàn kết để thờ cúng bố mẹ cho hợp đạo lý, hoặc có biện pháp thỏa thuận giải quyết phù hợp với lợi ích của các bên, theo đó anh Mạnh có thể bán và hưởng 1/3 di sản mà bố mẹ anh để lại.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hoà giải viên quyết định kết thúc hoà giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

**Tình huống 21.** Anh Thành và anh Danh là hàng xóm của nhau. Thời gian gần đây, gia đình anh Thành tiến hành tu sửa lại nhà và có thay đổi thiết kế của căn nhà. Sau khi hoàn thành việc tu sửa, gia đình anh Thành chuyển về sinh hoạt bình thường thì hệ thống thoát nước thải sinh hoạt của gia đình anh Thành bị chảy sang nhà anh Danh, gây mùi khó chịu và làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày của gia đình anh Danh. Mặc dù anh Danh đã yêu cầu anh Thành sửa lại hệ thống thoát nước thải sinh hoạt nhưng anh Thành không đồng ý. Hai bên xảy ra mâu thuẫn. Nếu được hòa giải vụ việc này, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Anh Thành và anh Danhmâu thuẫn là dohệ thống thoát nước thải sinh hoạt của gia đình anh Thành chảy sang nhà anh Danh, gây mùi khó chịu và làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày của gia đình anh Danh.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Điều 172 (Nghĩa vụ bảo vệ mội trường) Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:*“Khi thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì chủ thể phải tuân theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nếu làm ô nhiễm môi trường thì phải chấm dứt hành vi gây ô nhiễm, thực hiện các biện pháp để khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại”.*

### - Điều 251 (Nghĩa vụ của chủ sở hữu trong việc thoát nước thải) Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Chủ sở hữu nhà, công trình xây dựng khác phải làm cống ngầm hoặc rãnh thoát nước để đưa nước thải ra nơi quy định, sao cho nước thải không chảy tràn sang bất động sản của chủ sở hữu bất động sản liền kề, ra đường công cộng hoặc nơi sinh hoạt công cộng”*.

- Điểm b Khoản 1 Điều 60 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về bảo vệ môi trường đối với hộ gia đình, cá nhân: *“Giảm thiểu, xử lý và xả nước thải sinh hoạt đúng nơi quy định”.*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở quy định của pháp luật nên trên, hòa giải viên cần phân tích để các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mỗi bên theo hướng:

- Thuyết phục anh Thành không để hệ thống thoát nước thải sinh hoạt chảy sang nhà anh Danh, làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của gia đình anh Danh và suy giảm tình cảm giữa hai gia đình. Anh Thành phải có nghĩa vụ sửa lại hệ thống thoát nước sinh hoạt cho hợp lý và đúng quy định của pháp luật.

- Hoà giải viên cần nêu truyền thống tốt đẹp về tình làng nghĩa xóm (như: “tối lửa tắt đèn có nhau”, “bán anh em xa mua làng giềng gần”, ...); tinh thần, ý thức bảo vệ môi trường để thuyết phục hai bên không để xảy ra mâu thuẫn, cùng nhau xây dựng khu dân cư văn minh, sạch đẹp.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hoà giải viên quyết định kết thúc hoà giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

**Tình huống 22.** Nhà ông Minh liền kề với nhà ông Chiến. Gần phần đất giáp ranh giữa hai nhà, ông Minh trồng 02 cây nhãn. Một cây có nhiều lá rụng, đọng lại trên mái nhà và nhiều cành ngả sang đất nhà ông Chiến làm hư hỏng mái ngói. Một cây khác bị nghiêng, gần bật gốc, có nguy cơ đổ vào hướng nhà ông Chiến. Nhiều lần, ông Chiến đề nghị ông Minh chặt các cành vươn sang đất nhà mình và chặt cây nhãn bị nghiêng để tránh cây đổ sang nhà ông nhưng ông Minh không đồng ý. Hai bên nhiều lần to tiếng gây căng thẳng, làm mất trật tự khối xóm. Nếu được phân công hòa giải vụ việc, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Mâu thuẫn là do các cây nhãn nhà ông Minh có cành vươn sang đất nhà ông Chiến, làm hỏng mái nhà và có nguy cơ bật gốc đe dọa đổ vào nhà ông Chiến. Nhiều lần, ông Chiến đề nghị ông Minh chặt các cành vươn sang đất nhà mình và đốn cây nhãn bị nghiêng nhưng ông Minh không đồng ý.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Khoản 2 Điều 175 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Người sử dụng đất được sử dụng không gian và lòng đất theo chiều thẳng đứng từ ranh giới của thửa đất phù hợp với quy định của pháp luật và không được làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của người khác.*

*Người sử dụng đất chỉ được trồng cây và làm các việc khác trong khuôn viên đất thuộc quyền sử dụng của mình và theo ranh giới đã được xác định; nếu rễ cây, cành cây vượt quá ranh giới thì phải xén rễ, cắt, tỉa cành phần vượt quá, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.*

- Khoản 1 Điều 177 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: *“Trường hợp cây cối, công trình xây dựng có nguy cơ sập đổ xuống bất động sản liền kề và xung quanh thì chủ sở hữu tài sản thực hiện ngay các biện pháp khắc phục, chặt cây, sửa chữa hoặc dỡ bỏ công trình xây dựng đó theo yêu cầu của chủ sở hữu bất động sản liền kề và xung quanh hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; nếu không tự nguyện thực hiện thì chủ sở hữu bất động sản liền kề và xung quanh có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho chặt cây, phá dỡ. Chi phí chặt cây, phá dỡ do chủ sở hữu cây cối, công trình xây dựng chịu”.*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở quy định của pháp luật nêu trên, hòa giải viên phân tích để các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mình trong vụ việc theo hướng:

- Ông Minh có quyền trồng cây trên phần đất của mình nhưng phải bảo đảm việc sử dụng đất và an toàn của người khác. Thuyết phục ông Minh chặt các cành cây vươn sang đất nhà ông Chiến và có biện pháp xử lý cây nhãn có nguy cơ bật gốc để tránh cây đổ sang nhà ông Chiến; lợp lại ngói cho nhà ông Chiến nếu có thêm yêu cầu.

- Giải thích cho các bên hiểu: trường hợp ông Minh không đồng ý, thì ông Chiến có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho chặt cây, phá dỡ; ông Minh phải chịu chi phí chặt cây.

- Cần nêu truyền thống tốt đẹp về tình làng nghĩa xóm (như: “tối lửa tắt đèn có nhau”, “bán anh em xa mua láng giềng gần”, …) để thuyết phục hai bên không để xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, không nên to tiếng làm mất trật tự khối xóm.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hoà giải viên quyết định kết thúc hoà giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

**Tình huống 23.** Khi phát hiện có con trâu lạc vào đàn trâu của mình, ông An đã báo cho cán bộ xã biết để thông báo trên loa truyền thanh của xã, sau đó đưa trâu về nhà nuôi. Hai tháng sau, ông Bình là chủ của con trâu bị thất lạc đã đến gặp ông An để xin lại con trâu. Ông An đồng ý trả lại trâu và đề nghị ông Bình phải thanh toán tiền công và các chi phí nuôi giữ con trâu trong hai tháng. Ông Bình không nhất trí nên hai bên phát sinh mâu thuẫn. Nếu được phân công hòa giải vụ việc trên, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

 **1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Mâu thuẫn giữa ông An và ông Bình là do ông Bình không đồng ý thanh toán tiền công và các chi phí nuôi giữ con trâu của nhà ông bị thất lạc trong thời gian được ông An nuôi giữ.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

Điều 231 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về xác lập quyền sở hữu đối với gia súc bị thất lạc: *“1. Người bắt được gia súc bị thất lạc phải nuôi giữ và báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú để thông báo công khai cho chủ sở hữu biết mà nhận lại. Sau 06 tháng, kể từ ngày thông báo công khai hoặc sau 01 năm đối với gia súc thả rông theo tập quán thì quyền sở hữu đối với gia súc và số gia súc được sinh ra trong thời gian nuôi giữ thuộc về người bắt được gia súc.*

*2. Trường hợp chủ sở hữu được nhận lại gia súc bị thất lạc thì phải thanh toán tiền công nuôi giữ và các chi phí khác cho người bắt được gia súc. Trong thời gian nuôi giữ gia súc bị thất lạc, nếu gia súc có sinh con thì người bắt được gia súc được hưởng một nửa số gia súc sinh ra hoặc 50% giá trị số gia súc sinh ra và phải bồi thường thiệt hại nếu có lỗi cố ý làm chết gia súc”*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở quy định của Điều 231 Bộ luật Dân sự năm 2015, phân tích cho các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mỗi bên trong vụ việc, theo hướng:

- Phân tích cho ông Bình là ông An khi bắt được trâu của gia đình ông đi lạc đã thông báo với chính quyền theo quy định; đồng thời, nuôi giữ và chăm sóc trâu, trong thời gian dài để trâu không gày, yếu. Thuyết phục ông Bình nên thanh toán tiền công nuôi giữ và các chi phí khác để đảm bảo quyền lợi mà ông An đã bỏ các chi phí nuôi giữ con trâu của ông Bình.

- Hòa giải viên cần nêu truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc Việt Nam (như: “Tương thân tương ái”, “Đền ơn đáp nghĩa”,…) để ông Bình thấy rằng ông An đã có một việc làm tốt, có tinh thần giúp đỡ mọi người; đồng thời, thuyết phục hai bên không để xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, không để “chuyện bé xé ra to”.

- Nếu các bên vẫn không thỏa thuận được cách giải quyết thì hoà giải viên quyết định kết thúc hoà giải và hướng dẫn các bên đề nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

**Tình huống 24.** Trên đường đi làm về, ông Hòa nhặt được chiếc túi, trong đó có 01 máy tính xách tay, 05 triệu đồng và một số giấy tờ tùy thân của ông Bình nhưng không rõ địa chỉ. Ông Hòa đã liên hệ với cán bộ xã để thông báo cho người bị mất biết đến nhận, đồng thời mang tiền, máy tính về nhà; giao máy tính cho con trai sử dụng, con trai ông đã làm đổ chai nước dẫn đến chập điện và hỏng máy tính.

Ba ngày sau, ông Bình đến nhà ông Hòa xin nhận lại tài sản vì hôm đó do say rượu nên đánh rơi mà không biết. Ông Hòa đồng ý trả lại 5 triệu và giấy tờ tùy thân cho ông Bình, riêng máy tính do đã chập điện và hỏng lên ông Hòa xin ông Bình thứ lỗi và chấp nhận đền bù 03 triệu đồng. Ông Bình không đồng ý vì máy tính đó ông mới mua giá 12 triệu đồng, ít nhất ông Hòa phải bồi thường 8 triệu, do không thống nhất được mức bồi thường nên hai bên đã lời qua tiếng lại gây mâu thuẫn, tranh chấp.

Nếu được giao hòa giải vụ việc, ông/bà hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Mâu thuẫn giữa ông Hòa và ông Bình là do con trai ông Hòa đã đổ chai nước dẫn đến chập điện và hỏng chiếc máy tính của ông Bình, hai ông không thống nhất được mức bồi thường.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

Điều 230 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định xác lập quyền sở hữu đối với tài sản do người khác đánh rơi, bỏ quên:

*“1. Người phát hiện tài sản do người khác đánh rơi, bỏ quên mà biết được địa chỉ của người đánh rơi hoặc bỏ quên thì phải thông báo hoặc trả lại tài sản cho người đó; nếu không biết địa chỉ của người đánh rơi hoặc bỏ quên thì phải thông báo hoặc giao nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc công an cấp xã nơi gần nhất để thông báo công khai cho chủ sở hữu biết mà nhận lại.*

*Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc công an cấp xã đã nhận tài sản phải thông báo cho người đã giao nộp về kết quả xác định chủ sở hữu.*

*2. Sau 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai về tài sản do người khác đánh rơi, bỏ quên mà không xác định được chủ sở hữu hoặc chủ sở hữu không đến nhận thì quyền sở hữu đối với tài sản này được xác định như sau:*

*a) Trường hợp tài sản bị đánh rơi, bỏ quên có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định thì người nhặt được được xác lập quyền sở hữu đối với tài sản đó theo quy định của Bộ luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan; trường hợp tài sản có giá trị lớn hơn mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định thì sau khi trừ chi phí bảo quản, người nhặt được được hưởng giá trị bằng mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định và 50% giá trị của phần vượt quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, phần giá trị còn lại thuộc về Nhà nước;*

*b) Trường hợp tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên là tài sản thuộc di tích lịch sử - văn hóa theo quy định của Luật di sản văn hóa thì tài sản đó thuộc về Nhà nước; người nhặt được tài sản được hưởng một khoản tiền thưởng theo quy định của pháp luật.”*

**3. Hướng hòa giải:** Là hòa giải viên khi được phân công tiến hành hòa giải trên cơ sở quy định pháp luật dân sự nêu trên, phân tích giúp các bên hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm của mỗi bên trong vụ việc để các bên thỏa thuận việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp và tự nguyện thực hiện thỏa thuận đó.

- Đối với ông Bình: Phân tích để ông hiểu rõ việc ông Hòa đã liên hệ với cán bộ xã thông báo cho người bị mất biết và đến nhận là việc làm phù hợp theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015; đồng thời, cũng thể hiện ông Hòa là người có tấm lòng lương thiện, có hành động đẹp “*nhặt được của rơi trả người đánh mất*”. Còn đối với việc làm hỏng máy, ông Hòa đã nhận mình có lỗi và cũng đã có thiện chí đề nghị được bồi thường.

- Đối với ông Hòa: Phân tích để ông hiểu đối với tài sản của người khác, đang trong quá trình xác định chủ sở hữu, nhất là máy tính, một công cụ có thể chứa nhiều dữ liệu cá nhân, dữ liệu công việc của người khác mà ông lại giao cho con trai sử dụng là không đúng. Ông nên cân nhắc, có mức bồi thường cho phù hợp, thỏa đáng đối với người bị thiệt hại.

- Hòa giải viên sử dụng kỹ năng phân tích, thuyết phục khi tiến hành hòa giải; đồng thời, vận dụng các truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam và thuyết phục hai bên không để xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, xung đột.

Trên cơ sở đó, hòa giải viên có thể đinh hướng các phương án để 02 bên lựa chọn theo hướng:

1. Tự thống nhất với nhau về mức bồi thường.

2. Nếu không tự thống nhất được thì có thể xử lý: (i) ông Hòa đi sửa máy, hết bao nhiêu thì ông Hòa phải chịu. (ii) Đưa máy đến doanh nghiệp/cơ sở uy tín trong lĩnh vực này, nhờ họ xác định giá trị còn lại của máy để có cơ sở bồi thường phù hợp.

3. Trường hợp không thỏa thuận được thì hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn ông Bình có quyền khởi kiện ra Tòa yêu cầu bồi thường dân sự.

**Tình huống 25.** Vợ chồng ông Nông và bà Lâm có một người con trai tên Hà. Ông Nông còn có một người con riêng tên Mạnh. Anh Mạnh đã được ông Nông hoàn tất các thủ tục nhận cha, con theo quy định của pháp luật về hộ tịch. Sau khi ông Nông mất (không để lại di chúc), anh Mạnh yêu cầu được chia thừa kế đối với phần di sản của ông Nông để lại (gồm nhà và đất được ông Nông và bà Lâm cùng chung sức tạo dựng). Bà Lâm và anh Hà không đồng ý, vì cho rằng anh Mạnh là con riêng của ông Nông nên không có quyền hưởng thừa kế. Anh Mạnh đã tìm đến tổ hòa giải đề nghị giúp đỡ. Nếu được giao hòa giải vụ việc này, ông (bà) sẽ hòa giải như thế nào?

**Gợi ý trả lời:**

**1. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn:** Sau khi ông Nông mất (không để lại di chúc), anh Mạnh (con riêng của ông Nông) yêu cầu được chia thừa kế đối với phần di sản của ông Nông để lại nhưng vợ và con trai của ông Nông (Bà Lâm và anh Hà) không đồng ý.

**2. Xác định căn cứ pháp lý liên quan tới nội dung hòa giải:**

- Về những trường hợp thừa kế theo pháp luật, tại điểm a khoản 1 Điều 650 Bộ luật Dân sự 2015 quy định:Thừa kế theo pháp luật được áp dụng trong trường hợp *“Không có di chúc”.*

- Về thứ tự những người thừa kế theo pháp luật: Điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Hàng thừa kế thứ nhất gồm: “vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết”; “Những người thừa kế cùng hàng được hưởng di sản bằng nhau”.*

**3. Hướng hòa giải:** Trên cơ sở quy định Bộ luật Dân sự năm 2015 nêu trên, hòa giải viên phân tích và thuyết phục cho các bên hiểu để đạt thỏa thuận theo hướng:

- Phân tích cho bà Lâm và anh Hà hiểu rõ: Anh Mạnh vẫn là con ruột của ông Nông, vì vậy anh Mạnh cùng bà Lâm và anh Hà đều là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất và như vậy đều được hưởng thừa kế như nhau đối với phần di sản của ông Nông để lại, đó là ½ tài sản chung của ông Nông và bà Lâm cùng chung sức tạo dựng.

- Hòa giải viên cần nêu truyền thống đạo lý tốt đẹp của gia đình Việt Nam *(như: “một giọt máu đào, hơn ao nước lã”; “anh em như thể tay chân, anh em hòa thuận song thân vui vầy”)* và thuyết phục anh Mạnh nên thỏa thuận với bà Lâm và anh Hà về phân chia di sản do ông Nông để lại một cách thấu tình đạt lý, nhằm giữ gìn tình cảm gia đình.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải và hướng dẫn các bên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.